

Số: /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch triển khai Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Giám đốc Bưu điện tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC – VPCP;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- UBND các xã, phường, thị trấn (UBND cấp huyện sao gửi);
- Bưu điện tỉnh (sao gửi Bưu điện cấp huyện, cấp xã);
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, HCQT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đỗ Tiến Đông

KẾ HOẠCH**Triển khai Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông
trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /4/2021 của UBND tỉnh)

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**1. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT ĐẾN NĂM 2025**

Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính, gắn với số hóa và sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, tăng năng suất lao động, góp phần hình thành công dân số, doanh nghiệp số trong xây dựng Chính phủ số, nền kinh tế số, xã hội số. Xác định mục tiêu đến năm 2025 phải đạt được một số kết quả, cụ thể như:

1.1. Đối với người dân, doanh nghiệp

a) Được định danh số thống nhất trên môi trường điện tử trong các hoạt động giao tiếp với cơ quan nhà nước trên cơ sở mã số định danh của cá nhân, doanh nghiệp.

b) Được tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính, trừ trường hợp thủ tục hành chính yêu cầu phải kiểm tra thực địa, đánh giá, kiểm tra, thẩm định tại cơ sở.

c) Được tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo nhiều phương thức cá thể hóa phù hợp với nhu cầu của từng đối tượng thực hiện.

d) Không phải thực hiện các thủ tục kiểm tra, xác nhận hoặc cung cấp lại hồ sơ, giấy tờ, thông tin, kết quả giải quyết đã được số hóa.

đ) Được trả và công nhận tính pháp lý của kết quả giải quyết thủ tục hành chính ký số trong tất cả các giao dịch với cơ quan nhà nước.

e) Được giám sát, đánh giá, phản hồi trực tuyến quá trình tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả thủ tục hành chính của các cơ quan nhà nước.

1.2. Đối với cơ quan nhà nước

a) Việc số hóa, xây dựng, duy trì, phát triển các Cơ sở dữ liệu là nhiệm vụ của các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.

b) Bộ phận Một cửa các cấp:

- Bộ phận Một cửa các cấp trở thành điểm đầu vào của quy trình số hóa và là nơi sử dụng kết quả số hóa để cắt giảm, đơn giản hóa hồ sơ, giấy tờ, trình tự thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

- Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh (*trên cơ sở hợp nhất*

Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh) được kết nối, chia sẻ, liên thông dữ liệu với Cổng Dịch vụ công Quốc gia, các Cơ sở dữ liệu quốc gia, hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công theo sự điều phối, tổ chức theo mô hình thống nhất, thông suốt, hiệu quả.

- Việc liên thông giữa Bộ phận Một cửa và các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện hoàn toàn trên môi trường điện tử bảo đảm tối thiểu từ 80% trở lên hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong nội bộ bằng phương thức điện tử để người sử dụng chỉ cần nhập dữ liệu tối đa một lần.

- 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực được số hóa và kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

- Tăng năng suất lao động trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

- Giảm thời gian chờ đợi của người dân, doanh nghiệp xuống còn tối đa 15 phút/01 lượt giao dịch và thời gian tiếp nhận, xử lý hồ sơ tối đa 30 phút/01 hồ sơ vào năm 2025.

- Các Bộ phận Một cửa và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính được thiết kế thống nhất, bảo đảm kết nối, liên thông từ trung ương đến địa phương, từ tỉnh đến xã.

c) Các nền tảng dùng chung (như: Thanh toán trực tuyến; xác thực, định danh; dữ liệu thủ tục hành chính; phản ánh, kiến nghị;...) được xây dựng và sử dụng trên cơ sở chuẩn hóa thống nhất các bước, công đoạn của quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu số hóa, kết nối, chia sẻ dữ liệu và đảm bảo tiết kiệm, tránh lãng phí trong phát triển các hệ thống thông tin.

d) Tạo cơ chế để người đứng đầu địa phương chủ động tổ chức triển khai giải pháp, mô hình, sáng kiến cải cách, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động, chất lượng giải quyết thủ tục hành chính.

đ) Triển khai thực hiện cơ chế giao doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích đảm nhận một số công đoạn trong quá trình tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại một số địa phương trên cơ sở đánh giá khả năng đáp ứng về cơ sở vật chất, nhân lực của cơ quan hành chính nhà nước và khả năng đảm nhận các nhiệm vụ của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

e) Việc đánh giá chất lượng giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện theo thời gian thực trên cơ sở ứng dụng công nghệ mới cho phép điều hành chất lượng giải quyết thủ tục hành chính kịp thời và hiệu quả.

2. Yêu cầu

Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, phối hợp giữa các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị trong triển khai Đề án.

Triển khai có kết quả các nhiệm vụ thực hiện Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh.

Xác định rõ nội dung công việc của từng sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai Đề án.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động, phối hợp chặt chẽ với nhau trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ được phân công.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

Các nội dung công việc triển khai Đề án đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh:

1. Gắn kết việc số hoá hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính với quá trình tiếp nhận, xử lý thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa tạo cơ sở hình thành dữ liệu sống, sạch, đủ và chính xác.

2. Đổi mới tổ chức quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ việc đơn giản hoá trong chuẩn bị, tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

3. Mở rộng việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

4. Nâng cao tính chủ động trong đổi mới, nâng cao hiệu quả, năng suất lao động của Bộ phận Một cửa các cấp.

5. Đổi mới việc giám sát, đánh giá chất lượng giải quyết thủ tục hành chính theo thời gian thực trên cơ sở ứng dụng công nghệ mới.

(Nhiệm vụ cụ thể từng nội dung có phụ lục kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, tổ chức triển khai các nội dung được nêu tại Kế hoạch này; phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố để tổ chức thực hiện; sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch hằng năm.

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch, định kỳ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

Duy trì và bảo đảm hoạt động thường xuyên, hiệu quả Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, đáp ứng yêu cầu mới và đảm bảo tính công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan nhà nước theo quy định. Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước trong tỉnh.

Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong triển khai thực hiện các nội dung công việc của Đề án theo lộ trình Kế hoạch đã ban hành.

3. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức xây dựng và thực hiện các giải pháp nhằm kết hợp chặt chẽ việc triển khai Kế hoạch này với Chương trình cải cách hành chính.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng và trình ban hành các văn bản: Quy định về đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức về lĩnh vực công nghệ thông tin nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng; bố trí, sắp xếp, ưu tiên biên chế cán bộ công nghệ thông tin cho các cơ quan nhà nước.

4. Sở Tài chính

Chủ trì, hướng dẫn Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng việc lập dự toán kinh phí thực hiện Đề án và tổng hợp chung trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định.

5. Công an tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh

Công an tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch triển khai Đề án.

6. Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quan tâm, quyết liệt chỉ đạo việc thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án; phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông trong việc cử cán bộ theo dõi thực hiện Công tác Cải cách thủ tục hành chính; tổ chức giải quyết và trả kết quả đúng quy trình, quy định đặc biệt gắn việc ứng dụng công nghệ thông tin theo Kế hoạch.

Căn cứ vào Kế hoạch này cụ thể hóa các nhiệm vụ, tổ chức thực hiện nghiêm túc; định kỳ hàng quý, năm, đánh giá, báo cáo tình hình thực hiện gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

7. Trung tâm Phục vụ hành chính công, Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã, Bưu điện tỉnh

Chủ động, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trong việc tổ chức tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo lộ trình của Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Đề án đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương và tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, có vướng mắc hoặc có phát sinh, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để tổng hợp, báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh./.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phụ lục

(Kèm theo Quyết định số :/QĐ-UBND ngày tháng năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Kết quả công việc	Thời gian thực hiện công việc	Thời gian báo cáo kết quả thực hiện
1	Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện đề án đổi mới tại các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quyết định ban hành kèm theo kế hoạch	Tháng 5/2021	Gửi báo cáo về UBND tỉnh trong quý II (trước ngày 19/6/2021)
2	Hoàn thành kết nối, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và đăng ký doanh nghiệp với Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh	Công an tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và đăng ký doanh nghiệp với Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh	Tháng 5/2021	Gửi báo cáo về UBND tỉnh trong quý III (trước ngày 19/9/2021)
3	Hoàn thành xây dựng, vận hành Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu lưu trữ kết quả số hóa giải quyết thủ tục hành chính điện tử của tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn	Thực hiện theo kế hoạch số 2475/KH-UBND ngày 17/12/2020 của UBND tỉnh	Tháng 11/2021	Gửi báo cáo về UBND tỉnh trước ngày 19/12/2021
4	Triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các sở, ban, ngành tỉnh; Bưu điện tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh	Kết quả số hóa hồ sơ giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Tháng 11/2021	Gửi báo cáo về UBND tỉnh trước ngày 19/12/2021

TT	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Kết quả công việc	Thời gian thực hiện công việc	Thời gian báo cáo kết quả thực hiện
5	Cập nhật, chuẩn hóa danh mục tài liệu, hồ sơ thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Chuẩn hóa trên phần mềm Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính	Tháng 10/2021	Hoàn thành trong quý IV, được lồng ghép trong Báo cáo Kiểm soát TTHC năm 2021 (trước ngày 19/12/2021)
6	Hoàn thành việc số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực đạt tối thiểu tương ứng 30%, 20%, 15% đối với kết quả thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	Các sở, ban ngành tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã; Bru điện các cấp	Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh	Báo cáo kết quả thực hiện	Tháng 12/2021	
7	Nâng cấp, hiệu chỉnh Kho quản lý dữ liệu của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh; các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn	Trên phần mềm Hệ thống thông tin	Hằng năm	Báo cáo kết quả thực hiện được lồng ghép trong báo cáo Kiểm soát TTHC định kỳ thời hạn gửi báo cáo theo quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ.
8	Kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu của các phần mềm ứng dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh với Trung tâm thông tin, chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh	Các phần mềm kết nối, chia sẻ	Theo hướng dẫn, yêu cầu của Văn phòng Chính phủ	
9	Kiến toàn Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn; Bru điện các	Văn phòng UBND tỉnh	Quyết định kiến toàn Bộ phận Một cửa	Quý I năm 2022	Gửi báo cáo về UBND tỉnh trước ngày 19/3/2022

TT	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Kết quả công việc	Thời gian thực hiện công việc	Thời gian báo cáo kết quả thực hiện
		cấp				
10	Tăng tối thiểu 20% việc số hóa đối với kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn; Bưu điện các cấp	Sở Thông tin và Truyền thông	Cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã tăng tối thiểu 20% số hóa đối với kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Quý I năm 2022	Gửi báo cáo về UBND tỉnh trước ngày 19/3/2022
11	Hoàn thành kết nối, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm xã hội và Cơ sở dữ liệu địa chính với Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	Bảo hiểm xã hội tỉnh; Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Thông tin và Truyền thông; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn	Kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm xã hội và đất đai với Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	Tháng 02/2022	Gửi báo cáo về UBND tỉnh trước ngày 19/3/2022
12	Rà soát, tái cấu trúc quy trình, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn; Bưu điện các cấp	Sở Thông tin và Truyền thông	Kết quả số hóa các mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Tháng 3/2022	Hoàn thành trong quý II năm 2022; Gửi báo cáo về UBND trước ngày 19/6/2022
13	Nghiên cứu, đề xuất tổ chức thực hiện tiếp nhận hoặc hỗ trợ cá nhân, tổ chức thực hiện thủ tục hành chính tại nhà hoặc hẹn giờ trả kết quả thủ tục hành chính theo yêu cầu của cá nhân, tổ chức	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường,	Văn phòng UBND tỉnh	Danh mục TTHC được hỗ trợ cá nhân, tổ chức thực hiện thủ tục hành chính tại nhà hoặc hẹn giờ trả kết quả thủ tục hành chính theo yêu	Tháng 4/2022	Hoàn thành trong quý III năm 2022; Gửi báo cáo về UBND trước ngày 19/9/2022

TT	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Kết quả công việc	Thời gian thực hiện công việc	Thời gian báo cáo kết quả thực hiện
		thị trấn; Bưu điện các cấp		cầu của cá nhân, tổ chức		
14	Triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại 50% Bộ phận Một cửa cấp huyện, 30% Bộ phận Một cửa cấp xã	UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn; Bưu điện các cấp	Sở Thông tin và Truyền thông	50% Bộ phận Một cửa cấp huyện, 30% Bộ phận Một cửa cấp xã thực hiện số hóa hồ sơ	Tháng 5/2022	Gửi báo cáo về UBND tỉnh trước ngày 19/9/2022
15	Giảm thời gian chờ đợi của người dân, doanh nghiệp tại Bộ phận Một cửa xuống còn tối đa 30 phút/01 lần đến giao dịch	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn; Bưu điện các cấp	Sở Thông tin và Truyền thông	thời gian giải quyết tại Bộ phận Một cửa tối đa 30 phút/01 lần đến giao dịch	Từ tháng 9/2022 trở đi	Gửi báo cáo về UBND tỉnh trước ngày 19/12/2022
16	Hợp nhất Cổng Dịch vụ công với Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thống nhất, liên thông giữa các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương	Tháng 12/2022	Gửi báo cáo về UBND tỉnh trước ngày 19/12/2022
17	Rà soát, nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin; nâng cấp, hoàn thiện hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh, huyện, xã trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn	Hợp nhất Cổng Dịch vụ công và phần mềm Hệ thống một cửa điện tử	Tháng 12/2022	Gửi báo cáo về UBND tỉnh trước ngày 19/12/2022
18	Tối thiểu 30% người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã,	Sở Thông tin và Truyền thông	30% người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính không	Tháng 12/2022	Báo cáo kết quả thực hiện được lồng ghép trong báo cáo Kiểm

TT	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Kết quả công việc	Thời gian thực hiện công việc	Thời gian báo cáo kết quả thực hiện
	đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó	thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn; Bưu điện các cấp		phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu		soát TTHC định kỳ thời hạn gửi báo cáo theo quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ
19	Hoàn thành kết nối, chia sẻ dữ liệu từ các Cơ sở dữ liệu quốc gia còn lại, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ban, ngành tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Hoàn thành kết nối, chia sẻ các Cơ sở dữ liệu	Tháng 01/2023	Báo cáo kết quả thực hiện được lồng ghép trong báo cáo Kiểm soát TTHC định kỳ thời hạn gửi báo cáo theo quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ
20	Tăng tỷ lệ số hóa, ký số và lưu trữ điện tử đối với hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được giải quyết thành công trong mỗi năm thêm 20% đối với mỗi cấp cho đến khi đạt tỷ lệ 100%	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn	Sở Thông tin và Truyền thông	Mỗi năm tăng thêm 20% tỷ lệ số hóa, ký số và lưu trữ hồ sơ đối với mỗi cấp cho đến khi đạt tỷ lệ 100%	Tháng 01/2023 trở đi	
21	Tổ chức triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận cấp huyện, cấp xã theo tỷ lệ tăng mỗi năm tối thiểu 30% cho đến khi đạt 100%, trừ những xã ở vùng sâu, vùng xa trên địa bàn tỉnh	UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn; Bưu điện các cấp	Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng UBND tỉnh	Mỗi năm tối thiểu 30% Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã triển khai quy trình số hóa hồ sơ giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Tháng 02/2023 trở đi	
22	80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó		Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng UBND tỉnh	Kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính được thống kê tại Bộ phận Một cửa các cấp	Tháng 4/2023 trở đi	

TT	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Kết quả công việc	Thời gian thực hiện công việc	Thời gian báo cáo kết quả thực hiện
23	Tỷ lệ người dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử tối thiểu đạt 50% so với tổng số hồ sơ tiếp nhận	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn; Bưu điện các cấp	Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng UBND tỉnh	Kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính được thống kê tại Bộ phận Một cửa các cấp	Tháng 5/2023	Báo cáo kết quả thực hiện được lồng ghép trong báo cáo Kiểm soát TTHC định kỳ thời hạn gửi báo cáo theo quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ
24	Tối thiểu 80% trở lên hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn; Bưu điện các cấp	Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng UBND tỉnh	80% các hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển nội bộ cơ quan hoặc liên thông được thực hiện bằng điện tử	Tháng 7/2023	
25	Nghiên cứu, tổ chức triển khai các ki ốt thông minh tại Bộ phận Một cửa để tư vấn, hướng dẫn kê khai, chuẩn bị hồ sơ và nộp hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính tự động mà không cần phải hỗ trợ, tiếp nhận trực tiếp của nhân viên một cửa, tổ chức các quầy tiếp nhận hồ sơ cho người già, phụ nữ mang thai, người khuyết tật,...	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn; Bưu điện các cấp	Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng UBND tỉnh	Các ki ốt thông minh tại Bộ phận Một cửa các cấp	Tháng 11/2023	
26	100% hồ sơ thủ tục hành chính đã giải quyết thành công được số hóa, lưu trữ và có giá trị sử dụng	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường,	Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng UBND tỉnh	Kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa	Tháng 01/2024	

TT	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Kết quả công việc	Thời gian thực hiện công việc	Thời gian báo cáo kết quả thực hiện
		thị trấn				
27	Giảm thời gian chờ đợi của người dân, doanh nghiệp xuống trung bình còn tối đa 15 phút/01 lượt giao dịch	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn; Bưu điện các cấp	Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng UBND tỉnh	Kết quả đánh giá của tổ chức, cá nhân đối với Bộ phận Một cửa các cấp theo tiêu chí quy định tại Thông tư số 01/2028/TT-VPCP	Tháng 01/2024	Báo cáo kết quả thực hiện được lồng ghép trong báo cáo Kiểm soát TTHC định kỳ thời hạn gửi báo cáo theo quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ
28	Thời gian tiếp nhận, xử lý hồ sơ tối đa 30 phút/01 hồ sơ	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn; Bưu điện các cấp	Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng UBND tỉnh		Tháng 02/2024	
29	Năng suất tiếp nhận hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính thông qua việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xã hội hóa trong quy trình hướng dẫn, tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trung bình của 01 nhân viên tại Bộ phận Một cửa: 1.600 hồ sơ/1 năm, đối với những Bộ phận Một cửa của đơn vị ở vùng sâu, xa, đặc biệt khó khăn: 800 hồ sơ/1 năm	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn; Bưu điện các cấp	Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng UBND tỉnh	Kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Tháng 5/2024	
30	Điện tử hóa việc giám sát, đánh giá kết quả tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND	Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng UBND tỉnh	Kết quả đánh giá của tổ chức, cá nhân tại Hệ thống Một cửa điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương	Năm 2025	

TT	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Kết quả công việc	Thời gian thực hiện công việc	Thời gian báo cáo kết quả thực hiện
		các xã, phường, thị trấn; Bưu điện các cấp				
31	Ứng dụng công nghệ dữ liệu lớn (Big Data) phân tích, hỗ trợ ra quyết định về việc nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ tại trung tâm Phục vụ hành chính công, Bộ phận Một cửa; hỗ trợ tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, liên thông các nghiệp vụ giải quyết thủ tục hành chính	Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn; Bưu điện các cấp	Ứng dụng công nghệ dữ liệu lớn tại trung tâm Phục vụ hành chính công, Bộ phận Một cửa để giải quyết thủ tục hành chính	Năm 2025	Báo cáo kết quả thực hiện được lồng ghép trong báo cáo Kiểm soát TTHC định kỳ thời hạn gửi báo cáo theo quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ
32	Mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với chất lượng cung cấp dịch vụ công đạt tối thiểu 95%	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn; Bưu điện các cấp	Sở Thông tin và Truyền thông	Kết quả đánh giá của tổ chức, cá nhân tại Hệ thống Một cửa điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương	Năm 2025	
33	Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ và kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc tại Bộ phận Một cửa các cấp	Sở Nội vụ; Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn; Bưu điện các cấp	Nâng cao trình độ nghiệp vụ của Bộ phận Một cửa các cấp	Hằng năm	
34	Rà soát, đánh giá và đề xuất giải pháp, triển khai đổi mới, nâng cao hiệu quả, năng suất lao động của Bộ phận Một cửa các cấp	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND	Văn phòng UBND tỉnh	Đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả của Bộ phận Một cửa	Thường xuyên	

TT	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Kết quả công việc	Thời gian thực hiện công việc	Thời gian báo cáo kết quả thực hiện
		các xã, phường, thị trấn; Bưu điện các cấp				
35	Tăng cường công tác tuyên truyền thực hiện Đề án đến với tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn; Bưu điện các cấp	Sở Thông và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh	Các hình thức tuyên truyền: Zalo, tin nhắn, Facebook, treo băng rôn, áp phích...	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện được lồng ghép trong báo cáo Kiểm soát TTHC định kỳ thời hạn gửi báo cáo theo quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ
36	Thực hiện cơ chế giao doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích đảm nhận một số công việc trong quá trình hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở đánh giá khả năng đáp ứng về cơ sở vật chất, nhân lực của cơ quan hành chính nhà nước và khả năng đảm nhận các nhiệm vụ của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn; Bưu điện tỉnh	Bản thỏa ước các cơ quan, đơn vị, địa phương	Đã hoàn thành năm 2020	